

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN T
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V N
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày 11 /7/ 2023;

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN T- THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đăng L – Cán bộ hưu;
2. Bà Nguyễn Thị Mai – Cán bộ hưu;

- Thư K phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan – Thư K, Tòa án nhân dân Huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện T tham gia phiên tòa: Ông Triệu T Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 60/2023/TLST- HS ngày 09 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58 /2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. KIỀU ĐĂNG H; Sinh ngày 11 tháng 10 năm 1997 tại: Huyện T, Thành phố H; Nơi thường trú: thôn 3, xã Đ, Huyện T, Thành phố H; Quốc tịch: V N; Dân T: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: N; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 001097008194, cấp ngày 08 tháng 1 năm 2021; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Con ông: Kiều Đăng Hải, sinh năm: 1972; Con bà: Khuất Thị Nội, sinh năm: 1974; Vợ là Kiều ThA Hên, sinh năm 2004, con: chưa có; Tạm giữ: Từ ngày 10/5/2022 đến ngày 16/5/2022, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. DA chỉ bản số 136 do Công an Huyện T lập ngày 16/5/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. CÁN MINH T; Sinh ngày 23 tháng 12 năm 1992 tại : Huyện T, Thành phố H; Nơi thường trú: thôn Làng Kim 2, xã Kim Quan, Huyện T, Thành phố H. Quốc tịch: V N; Dân T: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: N; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 001092019490, cấp ngày 10 tháng 07 năm 2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Con ông: Cán Ngọc Quý, sinh năm: 1957; Con bà: Cán Thị Môn, sinh năm: 1958; Vợ:

Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1992; Con: Có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tạm giữ: Từ ngày 10/5/2022 đến ngày 16/5/2022; bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. DA chỉ bản số 137 do Công an Hện T lập ngày 16/5/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. **VŨ MẠNH T**, sinh ngày 14 tháng 12 năm 1980 tại: Hện Pc Thọ, Thành phố H; Nơi thường trú: thôn 10, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, Thành phố H. Quốc tịch: V N; Dân T: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: N; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 001080022290, cấp ngày 10 tháng 05 năm 2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2019 bị Công an Hện Pc Thọ xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, số tiền 1.500.000 đồng. Vũ Mạnh T đã chấp hành ngày 11/11/2019; Con ông: Vũ Văn Hoa, sinh năm 1952; Con bà: Nguyễn Thị Muối, sinh năm 1952; Vợ: Dương Thị Thủy, sinh năm 1982; Con: có 2 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007. Tạm giữ: Từ ngày 10/5/2022 đến ngày 13/5/2022; tạm giam: Không. Hiện nay, bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. DA chỉ bản số 134 do Công an Hện T lập ngày 13/5/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. **NGUYỄN KHẢ L**, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1969 tại: Hện T, Thành phố H; Nơi thường trú: thôn Vĩnh Lộc 3, xã Phùng Xá, Hện T, Thành phố H. Quốc tịch: V N; Dân T: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: N; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 001069003742, cấp ngày 01 tháng 11 năm 2022; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; trình độ học vấn: 6/10; nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” năm 1996 do TAND Hện T xử phạt 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng. Ngày 28/12/2011, được TAND Hện T cấp giấy chứng nhận xóa án tích. Con ông: Nguyễn Khả Va (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Liên (đã chết); Vợ: Khuất Thị Trinh, sinh năm: 1980; Con: bị cáo có 3 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện nay, bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. DA chỉ bản số 234 do Công an Hện T lập ngày 02/10/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. **ĐỖ N**, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1997 tại: Hện Pc Thọ, Thành phố H; Nơi thường trú: thôn 9, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, Thành phố H. Quốc tịch: V N; Dân T: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: N. Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 001097002660, cấp ngày 10 tháng 07 năm 2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Con ông: Đỗ Văn Đông, sinh năm: 1970; con bà Vũ Thị Hương, sinh năm 1974, Vợ: Cấn Thị Loan, sinh năm: 1997; Con: bị cáo có 1 con sinh năm 2022; Tạm giữ, tạm giam: 10/5/2022 đến ngày 16/5/2022. Bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. DA chỉ bản số 138 do Công an Hện T lập ngày 16/5/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. **NGUYỄN TUẤN A**, Sinh ngày 25 tháng 6 năm 1989 tại: thị xã Sơn Tây, Thành phố H; Nơi thường trú: TDP Thiêu Xuân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, TP. H. Quốc tịch: V N; Dân T: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: N. Số CMND/Thẻ

CCCD/Hộ chiếu: 001089018240, cấp ngày 19 tháng 8 năm 2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án: Ngày 06/12/2021, TAND thị xã Sơn Tây xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Văn Hòa, sinh năm: 1964; Con bà: Nguyễn Thị Thành, sinh năm: 1967; Vợ: Nguyễn Thị Kim Thoa, sinh năm: 1990; Con: bị cáo có 02 con sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2023. Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 10/5/2022 đến ngày 30/6/2022, hiện bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. DA chỉ bản số 139 do Công an Hện T lập ngày 16/5/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. **KHUẤT ĐÌNH C**, sinh ngày 18 tháng 12 năm 1997 tại: Hện T, Thành phố H; Nơi thường trú: thôn 3, xã Đ, Hện T, Thành phố H. Quốc tịch: V N; Dân T: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: N. Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 001097019417, cấp ngày 16 tháng 4 năm 2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án, tiền sự: Chưa có; Con ông: Khuất Đình Tâm, sinh năm: 1953; Con bà: Kiều Thị Nguyễn, sinh năm: 1962; Vợ, con: Không; tạm giữ, tạm giam: từ ngày 10/5/2022 đến ngày 13/5/2022; Hiện bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. DA chỉ bản số 133 do Công an Hện T lập ngày 13/5/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. **NGUYỄN QUỐC V**, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1990 tại: Hện Pc Thọ, Thành phố H; Nơi thường trú: thôn 4, xã Pc Hòa, Hện Pc Thọ, Thành phố H. Quốc tịch: V N; Dân T: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: N. Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 001090056722, cấp ngày 10 tháng 7 năm 2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc” năm 2020 bị Công an thị xã Sơn Tây xử phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 26/01/2021, Nguyễn Quốc V đã chấp hành nộp phạt; Con ông: Nguyễn Quốc Thủy, sinh năm: 1967; Con bà: Nguyễn Thị Kim A, sinh năm: 1971; Vợ: Khuất Kim Quyên, sinh năm: 1994; Con: bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019. Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện nay, bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. DA chỉ bản số 235 do Công an Hện T lập ngày 02/10/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

9. **ĐỖ VĂN P**, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1994 tại: Hện Pc Thọ, Thành phố H; Nơi thường trú: thôn 9, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, Thành phố H. Quốc tịch: V N; Dân T: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: N. Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 001094024172, cấp ngày 18 tháng 12 năm 2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Đỗ Xuân Dũng, sinh năm: 1972 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Tình, sinh năm: 1973; Vợ, con: chưa có; Nhân thân: Ngày 25/5/2023, bị cáo Đỗ Văn P bị Tòa án nhân dân Hện Pc Thọ xử phạt 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo P đang bị tạm giam từ ngày 02/9/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố H (theo bản án số 42/2023/HSST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân Hện Pc Thọ). Số giam: 3936B2/buồng 19. DA chỉ bản số 148 do Công an Hện T lập ngày 26/3/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

10. **VŨ VĂN K**; sinh ngày 09 tháng 10 năm 1973 tại: Hện Pc Thọ, Thành phố H; Nơi thường trú: thôn 12, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, Thành phố H. Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 001073070488, cấp ngày 14 tháng 12 năm 2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Quốc tịch: V N; Dân T: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: N.Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Vũ Minh Thư (đã chết); Con bà: Cấn Thị C, sinh năm: 1950; Vợ: Nguyễn Thị ThA, sinh năm: 1980; con: 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ 2008; tạm giữ, tạm giam: Không; DA chỉ bản số 139 do Công an Hện T lập ngày 26/3/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Cao Văn L. Sinh năm 1986; Có mặt;
Trú tại: thôn Cẩm Bào, xã Cẩm Yên, Hện T, Thành phố H;
2. Đỗ Duy Sang, sinh năm 1993; có mặt;
Trú tại: Thôn 9, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, Thành phố H;
3. Vũ Trường Sang, sinh năm 1993; có mặt;
Trú tại: Thôn 3, xã Đ, Hện T, Thành phố H;
4. Nguyễn Hoàng Tùng, sinh năm 1975; vắng mặt;
Trú tại: Phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây, Thành phố H;
5. Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1981; vắng mặt;
Trú tại: Thôn Sy Chợ, xã H, Hện T, Thành phố H;
6. A Nguyễn Văn Lực, sinh năm 1973; vắng mặt;
Trú tại: Thôn Giếng, xã H, Hện T, Thành phố H;
7. A Hà Văn N, Sinh năm 1978; có mặt;
Trú tại thôn Tuy Lộc, xã T, Hện Pc Thọ, H;
8. A Đặng Văn ThA, sinh năm 1984; có mặt;
Trú tại: Thôn P Lễ, xã Cấn Kiệm, Hện T, thành phố H;

****Người làm chứng:*** A Nguyễn Hữu Vinh,(sinh năm 1992; địa chỉ: thôn Sen, xã H, Hện T, TP. H); A Phan Văn V (Sinh 1992, trú tại thôn 4, xã Yên Châu, Hện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Pc); A Tạ Văn Điện,(sinh năm 1986, trú tại thôn P Đa 1, xã Cấn Kiệm, Hện T, TP. H);A Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1994, trú tại: xã Sơn Đông, TX. Sơn Tây, TP. H); Nguyễn Tuấn A (Sn 1990, trú tại Số 5, phường Nguyễn Thái Học, thị xã Sơn Tây, H); Vũ A Tuấn (Sn 1992, trú tại thôn 10, xã Phụng Thượng, Pc Thọ, H); Phùng Mạnh Tuấn (Sn 1993, trú tại thôn Lại Khánh, Lại Thượng, T, H); Nguyễn Hữu Thành (Sn 1975, trú tại thôn Sen, Hữu Bằng, T, H); Khuất Quang Tâm (Sn 1988, trú tại thôn Yên Lễ, xã Cẩm Yên, T, H); Nguyễn Văn Khánh (Sn 1988, trú tại thôn 2, Phụng Thượng, Pc Thọ, H); Khuất Hữu Tùng (Sn 1975, trú tại xã Thọ Lộc, Pc Thọ, H); Đặng Văn Trung (Sn 1986, trú tại thôn Tam Cảnh, Đồng Trú, T,

H);(đều vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/3/2022, bị cáo Kiều Đăng H (Sn 1997, trú tại thôn 3, xã Đ Hện T, H) K hợp đồng thuê lại trang trại của bà Kiều Thị Hỷ (Sn 1967, trú tại xã Đ, Hện T, H) có địa chỉ tại thôn 6, xã Đ, Hện T, H để chăn nuôi gà chọi. Bị cáo H thuê bị cáo Cấn Minh T (Sn 1992, trú tại thôn Làng Kim 2, xã Đ, Hện T, H) đến trang trại chăn nuôi gà cho bị cáo H. Hàng ngày bị cáo H và bị cáo T làm việc ở trang trại đến tối bị cáo T ra về, bị cáo H ngủ lại ở trang trại. Do quen biết ngoài xã hội, ngày 08/5/2022, Đặng Văn ThA (Sn 1984, HKTT: thôn P Lễ, xã Cấn Kiệm, Hện T, Hà Nội), bị cáo Vũ Mạnh T (Sn 1980, trú tại thôn 10, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, H), và bị cáo Nguyễn Khả L (Sn 1969, trú tại thôn Vĩnh Lộc 3, xã Phùng Xá, Hện T, H) đặt vấn đề với bị cáo T về việc nhờ bị cáo T tìm người có nuôi gà chọi để ghép đôi đánh bạc bằng hình thức đá gà, thì bị cáo T đồng ý. Ngày 09/5/2022, bị cáo T lên mạng xã hội Facebook tìm nhóm “Yêu gà T” thì biết Cao Văn L (Sn 1986, trú tại: thôn Cẩm Bào, xã Cẩm Yên, Hện T, TP H) cũng đang muốn tìm người có nuôi gà chọi để ghép độ đánh bạc. Bị cáo T liên lạc với L hẹn ngày 10/5/2022 mang gà đến trang trại của bị cáo H để ghép đôi “đá gà”, rồi báo lại việc đã tìm được gà ghép được độ cho ThA và các bị cáo T và L biết hẹn ngày 10/5/2022 mang gà chọi đến trang trại. Sau khi tìm được cặp gà chọi để ghép đôi, bị cáo T hỏi ý kiến bị cáo H về việc cho các chủ gà mang gà chọi đến trang trại để tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà tại trang trại thì bị cáo H đồng ý.

Khoảng 09 giờ, ngày 10/5/2022, ThA, L, bị cáo T và bị cáo L mang gà chọi đến trang trại của bị cáo H. Con gà của ThA gọi là gà “Tía lông màu đỏ, chân vàng”, con gà của L gọi là gà “Mơ lông màu trắng, chân vàng”, con gà của bị cáo T gọi là gà “Tía lông màu đỏ, chân vàng”, con gà của bị cáo L gọi là gà “Ô lông màu đen, chân vàng”. Bị cáo H là người chuẩn bị cung cụ phương tiện để sử dụng vào mục đích đánh bạc đá gà gồm 02 chiếc đồng hồ nhãn hiệu “Hoàng Phát” dùng để tính giờ hồ chọi gà của hai sói đá gà và 01 cân đĩa loại cân trọng lượng 5kg dùng để cân trọng lượng gà trước khi ghép đôi đá chọi. Bị cáo H quy định, thỏa thuận với các chủ gà là ThA, L các bị cáo T và L sẽ thu tiền hồ (phế) của mỗi chủ gà là 300.000đ/1 chủ gà/01 trận, thì tất cả các chủ gà đồng ý. Sau khi thống nhất thỏa thuận các bị cáo Kiều Đăng H và Cấn Minh T tổ chức cho 02 sói (trận) đá gà diễn ra cùng lúc ở trang trại của bị cáo H tại thôn 6, xã Đ, Hện T, H, đến khoảng 11 giờ cùng ngày đội CSHS- Công an Hện T đã phối hợp với Công an xã Đ, Hện T bắt quả tang 02 sói (trận) đánh bạc bằng hình thức đá gà tại trang trại của bị cáo H, cụ thể từng sói đá gà như sau:

Sói 01: Trận đá gà giữa con gà của bị cáo T gọi là gà “Tía lông màu đỏ, chân vàng”, ghép đôi đá chọi với con gà của bị cáo L gọi là gà “Ô lông màu đen, chân vàng” đánh bạc cá cược thắng thua bằng tiền V N đồng. Bị cáo T và bị cáo L thỏa thuận độ cá cược đá bao “kèo chung” là 5.000.000 đồng/1 trận. Có nghĩa là khi con gà của bị cáo T và bị cáo L ghép đôi đá chọi nhau cho đến khi kết thúc trận đấu, nếu

con gà của bị cáo T thua con gà của bị cáo L thì bị cáo T phải trả cho bị cáo L số tiền 5.000.000 đồng và ngược lại. Khi trận đá gà đang diễn ra thì có các bị cáo Kiều Đăng H (Sn 1997, trú tại thôn 3, xã Đ, Hện T, H), Cấn Minh T (Sn 1992, trú tại thôn Làng Kim 2, xã Kim Quan, Hện T, H), Nguyễn Quốc V (Sn 1990, trú tại thôn 4, xã Pc Hòa, Hện Pc Thọ, H); Bị cáo Khuất Đình C (Sn 1997, trú tại thôn 3, xã Đ, Hện T, H); Bị cáo Nguyễn Tuấn A (Sn 1989, trú tại phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, H), và các đối tượng Nguyễn Văn Quyết (Sn 1981, trú tại: thôn Sĩ Chợ, xã Hữu Bằng, Hện T, TP. H); Nguyễn Hữu Vinh (Sn 1992, trú tại: thôn Sen, xã H, Hện T, TP. H); Nguyễn Văn Lực (Sn 1973, trú tại: thôn Giếng, xã H, Hện T, TP. H); Hà Văn N (Sn 1978, trú tại thôn Tuy Lộc, xã T, Hện Pc Thọ, H); Phan Văn V (Sn 1992, trú tại thôn 4, xã Yên Châu, Hện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Pc); Tạ Văn Điện (Sn 1986, trú tại thôn P Đa 1, xã Cấn Kiệm, Hện T, TP. H); Vũ Văn K (Sn 1973, trú tại thôn 12, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, H); Nguyễn Văn Ngọc (Sn 1994, trú tại: xã Sơn Đông, TX. Sơn Tây, TP. H) tham gia đánh bạc bắt kèo ngoài với nhau. Ngoài ra còn có Nguyễn Hữu Thành (Sn 1975, trú tại: thôn Sen, xã H, Hện T, TP. H); Nguyễn Tuấn A (Sn 1990, trú tại: Số 5, P. Nguyễn Thái Học, TX. Sơn Tây, TP. H); Vũ A Tuấn (Sn 1992, trú tại: thôn 10, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, TP. H); Phùng Mạnh Tuấn (Sn 1993, trú tại: thôn Lại Khánh, xã Lại Thượng, Hện T, TP. H) đứng xem không tham gia đánh bạc.

Sới 2: Trận đá gà giữa con gà của ThA gọi là gà “Tía lông màu đỏ, chân vàng”, ghép đôi đá chọi với con gà của L gọi là gà “Mơ lông màu trắng, chân vàng” đánh bạc cá cược thắng thua bằng tiền V N đồng. ThA và L thỏa thuận độ cá cược đá bao “kèo chung” là 1.000.000 đồng/1 trận. Có nghĩa là khi con gà của ThA và L ghép đôi đá “chọi nhau” cho đến khi kết thúc trận đấu, nếu con gà của ThA thua con gà của L thì ThA phải trả L số tiền 1.000.000 đồng và ngược lại. Khi trận đá gà đang diễn ra thì có bị cáo Đỗ T N (Sn 1997, trú tại thôn 9, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, H) và các đối tượng Đỗ Văn P (Sn 1994, trú tại thôn 9, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, H); Đỗ Duy Sang (Sn 1993, trú tại: thôn 9, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, TP. H); Vũ Trường Sang (Sn 1993, trú tại: thôn 3, xã Đ, Hện T, TP. H); Nguyễn Hoàng Tùng (Sn 1975, trú tại: P. Sơn Lộc, TX. Sơn Tây, TP. H) tham gia đánh bạc bắt kèo cá cược ngoài. Ngoài ra còn có Khuất Quang Tâm (Sn 1988, trú tại: thôn Yên Lỗ, xã Cẩm Yên, Hện T, TP. H); Nguyễn Văn Khánh (Sn 1988, trú tại: thôn 2, xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, TP. H); Khuất Hữu Tùng (Sn 1975, trú tại: xã Thọ Lộc, Hện Pc Thọ, TP. H); Đặng Văn Trung (Sn 1986, trú tại: thôn Tam Cảnh, xã Đồng Trúc, Hện T, TP. H) đứng xem không tham gia đánh bạc. Quá trình bắt quả tang có một số đối tượng bỏ chạy thoát.

Công an Hện T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ các tang vật như sau:

- Tại sới đá gà thứ nhất: 01 con gà, loại gà chọi, giống đực, lông màu đen, chân vàng (Gà Ô) nặng 2,83 Kg; 01 con gà, loại gà chọi, giống đực, lông màu đỏ, chân vàng (Gà Tía), nặng 2,84 Kg; 01 đồng hồ treo tường, nhãn hiệu “Hoàng Phát”, 01 cân đĩa, loại cân trọng lượng 05 kg.

- Tại sới đá gà thứ hai: 01 con gà, loại gà chọi, giống đực, lông màu trắng, chân vàng (Gà Mơ) nặng 2,81 Kg; 01 con gà, loại gà chọi, giống đực, lông màu đỏ, chân vàng (Gà Tía), nặng 2,8 Kg; 01 đồng hồ treo tường, nhãn hiệu “Hoàng Phát”.

- **Kiểm tra trên người các bị cáo và các đối tượng có hành vi đánh bạc tại sới 01 phát hiện và thu giữ:**

+ Kiểm tra trên người bị cáo **Kiều Đăng H**, phát hiện và thu giữ số tiền 110.000đ (một trăm mười nghìn đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu: Iphone Xs Max, màu: vàng (Gold), số Imei: 357261099133057, Imei 2: 357261098977686, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số: 0986.231.758.

+ Kiểm tra trên người bị cáo **Cần Minh T**, phát hiện và thu giữ số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu xA dương, số Imei 1: 353465104286719, số Imei 2: 353466104286717, bên trong lắp 02 sim điện thoại số “0981.268.780”; “0363.868.789”

+ Kiểm tra trên người bị cáo **Vũ Mạnh T**, phát hiện và thu giữ số tiền 12.100.000đ (mười hai triệu một trăm nghìn đồng); 01 điện thoại, nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 Ultra 5G, màu Trắng- Bạc, số Imei 1: 354505622504827, số Imei 2: 359131202504825, bên trong lắp 02 sim điện thoại số: 0986.948.880, 0399.924.894.

+ Kiểm tra trên người bị cáo **Nguyễn Tuấn A**, phát hiện và thu giữ số tiền 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu vàng, số Imei: 356696723421405, bên trong lắp 01 sim điện thoại số: 0988.612.486.

+ Kiểm tra trên người bị cáo **Khuất Đình C**, phát hiện và thu giữ số tiền 3.130.000đ (Ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, số Imei: 356729118933062, Imei 2: 356729117919468, bên trong lắp 01 sim số: 0327.705.931.

+ Kiểm tra trên người **Nguyễn Quốc V**, phát hiện thu giữ chiếc điện Iphone 6 plus màu vàng; Imei: 354441063820144, bên trong lắp sim số: 0977107020.

+ Kiểm tra trên người **Nguyễn Văn Quyết**, phát hiện thu giữ số tiền 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng).

+ Kiểm tra trên người **Nguyễn Văn Lực**, phát hiện thu giữ số tiền 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Kiểm tra trên người **Hà Văn N**, phát hiện thu giữ số tiền 3.700.000 đồng (ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

+ Đối với bị cáo **Nguyễn Khả L** khi cơ quan Công an Hện T bắt quả tang ngày 10/5/2022 thì bị cáo L bỏ chạy thoát. Ngày 08/7/2022 cơ quan điều tra đã triệu tập và làm việc với bị cáo L. Tại cơ quan điều tra bị cáo L đã giao nộp số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) ngày 10/5/2022 mang đi sử dụng vào mục đích đánh bạc.

+ Kiểm tra trên người các đối tượng **Nguyễn Hữu Vinh, Phan Văn V, Tạ Văn Điện, Vũ Văn K, Nguyễn Văn Ngọc, Nguyễn Tuấn A (Sn 1990), Vũ A Tuấn, Phùng Mạnh Tuấn, Nguyễn Hữu Thành** không phát hiện thu giữ gì.

Tổng số tiền thu giữ tại sới đá gà 01 là: **32.440.000 đồng** (ba mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Kiểm tra trên người bị cáo và các đối tượng có hành vi đánh bạc tại sới 02 phát hiện và thu giữ:

+ Kiểm tra trên người bị cáo **Đỗ T N**, phát hiện và thu giữ số tiền 6.350.000đ (sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số Imei: 354846090718006, bên trong lắp 01 sim số 0866.787.334.

+ Kiểm tra trên người **Cao Văn L**, phát hiện thu giữ số tiền 2.280.000 đồng (hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

+ Kiểm tra trên người **Đỗ Văn P**, phát hiện thu giữ số tiền 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng).

+ Kiểm tra trên người **Đỗ Duy Sang**, phát hiện thu giữ số tiền 1.480.000 đồng (một triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

+ Kiểm tra trên người **Vũ Trường Sang**, phát hiện thu giữ số tiền 1.090.000 đồng (một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

+ Kiểm tra trên người **Nguyễn Hoàng Tùng**, phát hiện thu giữ số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

+ Kiểm tra trên người **Khuất Quang Tâm, Nguyễn Văn Khánh, Khuất Hữu Tùng, Đặng Văn Trung** không phát hiện thu giữ gì.

Tổng số tiền thu giữ tại sới đá gà 02 là: **17.100.000 đồng** (mười bảy triệu một trăm nghìn đồng).

Hình thức đánh bạc: Trong mỗi trận đấu (sới), sẽ có hai chủ gà chọi, mỗi người sẽ chọn ra một con gà chọi để ghép đôi thi đấu đá chọi, hai chủ gà chọi sẽ thỏa thuận tiền cá cược của trận đấu, sau khi thống nhất số tiền cá cược của trận đấu thì hai chủ gà thả hai con gà chọi vào 01 cót quay vòng tròn để hai con gà đá chọi nhau. 01 trận đấu thì được gọi là trận đá bao, trong 01 trận đá bao có nhiều hồ (hiệp) đấu, không quy định số hồ, mỗi hồ thi đấu là 15 Pt. Sau mỗi hồ đấu thì gà sẽ được nghỉ 05 Pt sau đó lại tiếp tục đá chọi cho đến khi nào có 01 con gà bỏ chạy, không đánh được nữa hoặc bị chết, hoặc chủ gà xin thua thì con gà đó thua trận và chủ gà thua phải trả tiền cá cược theo thỏa thuận trước đó cho người có con gà chọi thắng. Ngoài kèo cá cược đá bao (hay gọi là kèo chung) của hai chủ gà thì những người ngoài cũng có thể cá cược với nhau theo tỉ lệ thỏa thuận dựa trên việc chọn một trong hai con gà chọi trong trận đá gà đang diễn ra.

Quá trình điều tra xác định những người có mặt tại sới đá gà 1 và 2 tham gia đánh bạc với số tiền như sau:

1. Đối với bị cáo Kiều Đăng H là chủ trang trại gà khi được bị cáo Cấn Minh T người làm thuê cho bị cáo H tại trang trại thông báo về việc bị cáo T đã sắp xếp được các cặp gà ghép đôi đánh bạc bằng hình thức đá gà và xin bị cáo H cho các chủ gà mang gà đến trang trại để ghép đôi đánh độ thì bị cáo H đồng ý sử dụng địa điểm do bị cáo H quản L tổ chức cho hai sói đánh bạc bằng hình thức đá gà diễn ra cùng một lúc. Ngoài ra ngày 10/5/2022, khi các chủ gà mang gà đến trang trại thì bị cáo H còn có hành vi chuẩn bị đồng hồ, cân đĩa (cân trọng lượng) để sử dụng vào việc đánh bạc bằng hình thức đá gà nhằm mục đích vụ lợi thu tiền hồ phé của mỗi chủ gà số tiền 300.000 đồng/1 chủ gà/1 trận.

Trong quá trình diễn ra hai trận đá gà cơ quan điều tra đã làm rõ bị cáo H tham gia đánh bạc tại sói 02 như sau:

- Tại sói 02: Trận đá gà giữa con gà Mơ với con gà Tía cá cược 05 kèo.

Kèo 1: Bị cáo H góp 500.000 đồng với bị cáo Nguyễn Quốc V để đủ 1.000.000 đồng (trong đó bị cáo V cược 500.000 đồng). Sau đó bị cáo V đứng ra thỏa thuận cá cược với Đỗ Văn P với tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 600.000 đồng, bị cáo V chọn gà Mơ thắng, P chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là nhóm bị cáo V bỏ ra 1.000.000 đồng, P bỏ ra 600.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì P thua cược phải trả cho nhóm bị cáo V số tiền 600.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì bị cáo V thua cược phải trả cho P số tiền 1.000.000 đồng.

Kèo 2: Bị cáo H đánh bạc cá cược với Ru (không rõ họ, tên đệm, năm sinh, địa chỉ), với tỷ lệ cá cược 500.000 đồng ăn 150.000 đồng, bị cáo H chọn gà Mơ thắng, Ru chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo H bỏ ra 500.000 đồng, Ru bỏ ra 150.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì Ru thua cược phải trả cho bị cáo H số tiền 150.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì bị cáo H thua cược phải trả cho Ru số tiền 500.000 đồng.

Kèo 3: Bị cáo H góp 150.000 đồng với bị cáo Cấn Minh T và Vũ Trường Sang để đủ 600.000 đồng (trong đó bị cáo T cược 150.000 đồng, Sang cược 300.000 đồng). Sau đó bị cáo T đứng ra thỏa thuận cá cược với Lợi (không rõ họ, tên đệm, năm sinh, địa chỉ), tỷ lệ cược 600.000 đồng ăn 2.000.000 đồng, bị cáo T chọn gà Tía thắng, Lợi chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là nhóm bị cáo T bỏ ra 600.000 đồng, Lợi bỏ ra 2.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì Lợi thua cược phải trả cho nhóm bị cáo T 2.000.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì nhóm bị cáo T thua cược phải trả cho Lợi số tiền 600.000 đồng.

Kèo 4: Bị cáo H đánh bạc cá cược với Thích (không rõ họ, tên đệm, năm sinh, địa chỉ), tỷ lệ cá cược 150.000 đồng ăn 500.000 đồng, bị cáo H chọn gà Tía thắng, Thích chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là bị cáo H bỏ ra 150.000 đồng, Thích bỏ ra 500.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì Thích thua cược phải trả cho bị cáo H số tiền 500.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo H thua cược phải trả cho Thích số tiền 150.000 đồng.

Kèo 5: Bị cáo H đánh bạc cá cược với Vũ Văn K, tỷ lệ cá cược 350.000 đồng ăn 500.000 đồng, bị cáo H chọn gà Tía thắng, K chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là bị

cáo H bỏ ra 350.000 đồng, K bỏ ra 500.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì K thua cược phải trả cho bị cáo H số tiền 500.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo H thua cược phải trả cho K số tiền 350.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo H bỏ ra để đánh bạc ở các kèo tại trận đá gà sới 02 là: 1.650.000 đồng (một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Đối với bị cáo Cán Minh T là người làm thuê cho bị cáo Kiều Đăng H tại trang trại ở thôn 6, xã Đ, Hện T. Bị cáo T có hành vi rủ rê, lôi kéo, sắp xếp các chủ gà chơi mang gà chơi đến trang trại của bị cáo H để ghép đôi thi đấu đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền V N đồng, cụ thể bị cáo T sắp xếp cho con gà Tía của bị cáo T ghép đá chơi với con gà Ô của bị cáo L tại sới 01. Ghép con gà Mơ của Cao Văn L với con gà Tía của Đặng Văn ThA đá chơi ở sới 02, hành vi của bị cáo T giúp sức tích cực cho việc bị cáo H đứng ra tổ chức đánh bạc, thu tiền hồ phé của các chủ gà khi mang gà đến thi đấu đánh bạc tại trang trại của bị cáo H. Ngoài ra ngày 10/5/2022, khi hai trận đá gà diễn ra bị cáo T tham gia đánh bạc tại các trận đá gà như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với con gà Tía tham gia cá cược 04 kèo.

Kèo 1: Bị cáo T đánh bạc cá cược với bị cáo Khuất Đình C, với tỷ lệ cá cược 600.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, bị cáo T chọn gà Tía thắng, bị cáo C chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là bị cáo T bỏ ra 600.000 đồng, bị cáo C bỏ ra 1.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo C thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 1.000.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo T thua cược phải trả cho bị cáo C 600.000 đồng.

Kèo 2: Bị cáo T đánh bạc cá cược với Hà Văn N, tỷ lệ cược là 1.000.000 đồng ăn 800.000 đồng, bị cáo T chọn gà Tía thắng, N chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là bị cáo T bỏ ra 1.000.000 đồng, N bỏ ra 800.000 đồng khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì N thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 800.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo T thua cược phải trả cho N số tiền 1.000.000 đồng.

Kèo 3: Bị cáo T góp 1.000.000 đồng với Hà Văn N để đủ 2.000.000 đồng (trong đó N góp chung cược 1.000.000 đồng), sau đó bị cáo T đứng ra cá cược với bị cáo Khuất Đình C, tỷ lệ cá cược 2.000.000 đồng ăn 400.000 đồng, bị cáo T chọn gà Tía thắng, bị cáo C chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là nhóm bị cáo T bỏ ra 2.000.000 đồng, bị cáo C bỏ ra 400.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo C thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 400.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì nhóm bị cáo T phải trả cho bị cáo C số tiền 2.000.000 đồng.

Kèo 4: Bị cáo T tham gia đánh bạc với Đỗ Văn P, tỷ lệ cá cược là 500.000 đồng ăn 2.000.000 đồng bị cáo T chọn gà Ô thắng, P chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo T bỏ ra 500.000 đồng, P bỏ ra 2.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì P thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 2.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo T thua cược phải trả cho P số tiền 500.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo T bỏ ra để đánh bạc ở các kèo trong trận đá gà sới 01 là 4.100.000 đồng (bốn triệu một trăm nghìn đồng).

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa gà Mơ với gà Tía tham gia cá cược 03 kèo.

Kèo 1: Bị cáo T góp 150.000 đồng với bị cáo Kiều Đăng H và Vũ Trường Sang để đủ đủ 600.000 đồng (trong đó bị cáo H góp chung cược 150.000 đồng, Sang góp chung cược 300.000 đồng). Sau đó bị cáo T đứng ra cá cược với Lợi (không rõ họ, tên đệm, năm sinh, địa chỉ) tỷ lệ cược 600.000 đồng ăn 2.000.000 đồng, nhóm bị cáo T chọn gà Tía thắng, Lợi chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là nhóm bị cáo T bỏ ra 600.000 đồng, Lợi bỏ ra 2.000.000 đồng khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì Lợi thua cược phải trả cho nhóm bị cáo T số tiền 2.000.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì nhóm bị cáo T thua cược phải trả cho Lợi số tiền 600.000 đồng.

Kèo 2: Bị cáo T đánh bạc cá cược với Đặng Văn ThA (chủ gà Tía), tỷ lệ cá cược 300.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, bị cáo T chọn gà Tía, ThA chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là bị cáo T bỏ ra 300.000 đồng, ThA bỏ ra 1.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì ThA thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 1.000.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo T thua cược phải trả cho ThA số tiền 300.000 đồng.

Kèo 3: Bị cáo T tham gia đánh bạc cá cược với Diệp (không rõ họ, tên đệm, năm sinh, địa chỉ), tỷ lệ cá cược 1.000.000 đồng ăn 500.000 đồng, bị cáo T chọn gà Mơ thắng, Diệp chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo T bỏ ra 1.000.000 đồng, Diệp bỏ ra 500.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì Diệp thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 500.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì bị cáo T thua cược phải trả cho Diệp số tiền 1.000.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo T bỏ ra để đánh bạc ở các kèo trong trận đá gà sới 02 là 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng).

3. Đối với bị cáo Vũ Mạnh T- chủ gà Tía tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với con gà Tía tham gia đánh như sau:

- Bị cáo T góp 4.000.000 đồng với Vũ Văn K để đủ 5.000.000 đồng (trong đó K góp chung cược 1.000.000 đồng). Bị cáo T là chủ gà Tía, đứng ra thỏa thuận cá cược với bị cáo Nguyễn Khả L chủ gà Ô, với tỷ lệ cá cược kèo chung là 5.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng, nhóm bị cáo T chọn gà Tía thắng, bị cáo L chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là nhóm bị cáo T bỏ ra 5.000.000 đồng, bị cáo L bỏ ra 5.000.000 đồng khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo L thua cược phải trả cho nhóm bị cáo T số tiền 5.000.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì nhóm bị cáo T thua cược phải trả cho bị cáo L số tiền 5.000.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo T bỏ ra để đánh bạc tại trận này là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa gà Mơ với gà Tía tham gia cược 01 kèo.

- Bị cáo T đánh bạc cá cược với Hà Văn N, tỷ lệ cá cược 350.000 đồng ăn 100.000 đồng, bị cáo T chọn gà Tía thắng, N chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là bị cáo T bỏ ra 350.000 đồng, N bỏ ra 100.000 đồng khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì N thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 100.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo T thua cược phải trả cho N số tiền 350.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo T bỏ ra để đánh bạc ở trận đá gà sới 02 là 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Đối với Nguyễn Khả L- chủ gà Ô tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với con gà Tía.

- Bị cáo Nguyễn Khả L là chủ gà Ô, bị cáo L tham gia đánh bạc thỏa thuận với bị cáo Vũ Mạnh T chủ gà Tía, với tỷ lệ cá cược đá bao (hay gọi là kèo chung) là 5.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng, bị cáo L chọn gà Ô thắng, bị cáo T chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo L bỏ ra 5.000.000 đồng, bị cáo T bỏ ra 5.000.000 đồng, khi kết thúc trận đấu nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo T thua cược phải trả số tiền 5.000.000 đồng cho bị cáo L, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo L thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 5.000.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo L bỏ ra để đánh bạc tại trận này là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

5. Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con Ô với con gà Tía tham gia cá cược 06 kèo.

Kèo 1: Bị cáo Tuấn A đánh bạc cá cược với bị cáo Đỗ T N, tỷ lệ cá cược 2.800.000 đồng ăn 10.000.000 đồng, bị cáo Tuấn A chọn gà Ô thắng, bị cáo N chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo Tuấn A bỏ ra 2.800.000 đồng, bị cáo N bỏ ra 10.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo N thua cược phải trả cho bị cáo Tuấn A số tiền 10.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo Tuấn A thua cược phải trả cho bị cáo N số tiền 2.800.000 đồng.

Kèo 2: Bị cáo Tuấn A đánh bạc cá cược với bị cáo Khuất Đình C tỷ lệ cá cược 5.000.000 đồng ăn 3.000.000 đồng, bị cáo Tuấn A chọn gà Ô thắng, bị cáo C chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo Tuấn A bỏ ra 5.000.000 đồng, bị cáo C bỏ ra 3.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo C thua cược phải trả cho bị cáo Tuấn A số tiền 3.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo Tuấn A thua cược phải trả cho bị cáo C số tiền 5.000.000 đồng.

Kèo 3: Bị cáo Tuấn A đánh bạc cá cược với một N thA niên (không biết rõ tên tuổi, địa chỉ, bỏ chạy thoát) tỷ lệ cá cược 1.000.000 đồng ăn 10.000.000 đồng, bị cáo Tuấn A chọn gà Ô thắng, người chưa rõ tên chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo Tuấn A bỏ ra 1.000.000 đồng, người chưa rõ tên bỏ ra 10.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì người chưa ra tên thua cược phải trả cho bị cáo Tuấn A số tiền 10.000.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo Tuấn A thua cược phải trả cho người chưa rõ tên số tiền 1.000.000 đồng

Kèo 4: Bị cáo Tuấn A đánh bạc cá cược với Nguyễn Hữu Vinh, tỷ lệ cá cược 3.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, bị cáo Tuấn A chọn gà Ô thắng, Vinh chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo Tuấn A bỏ ra 3.000.000 đồng, Vinh bỏ ra 1.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì Vinh thua cược phải trả cho bị cáo Tuấn A số tiền 1.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo Tuấn A thua cược phải trả cho Vinh số tiền 3.000.000 đồng.

Kèo 5: Bị cáo Tuấn A đánh bạc cá cược với Nguyễn Văn Ngọc, tỷ lệ cá cược 2.000.000 đồng ăn 700.000 đồng, bị cáo Tuấn A chọn gà Tía thắng, Ngọc chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là bị cáo Tuấn A bỏ ra 2.000.000 đồng, Ngọc bỏ ra 700.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì Ngọc thua cược phải trả cho bị cáo Tuấn A số tiền 700.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo Tuấn A thua cược phải trả cho Ngọc số tiền 2.000.000 đồng.

Kèo 6: Bị cáo Tuấn A đánh bạc cá cược với Hà Văn N, tỷ lệ cá cược 2.000.000 đồng ăn 1.700.000 đồng, bị cáo Tuấn A chọn gà Ô thắng, N chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo Tuấn A bỏ ra 2.000.000 đồng, N bỏ ra 1.700.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì N thua cược phải trả cho bị cáo Tuấn A số tiền 1.700.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo Tuấn A thua cược phải trả cho N số tiền 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Tuấn A bỏ ra để đánh bạc ở các kèo cá cược tại trận đá gà sới 01 là 15.800.000 đồng (mười năm triệu tám trăm nghìn đồng).

6. Đối với bị cáo ĐỐT N tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con Ô với gà Tía tham gia đánh 01 kèo.

- Bị cáo ĐỐT N đánh bạc cá cược với bị cáo Nguyễn Tuấn A (Sn 1989), tỷ lệ cá cược 10.000.000 đồng ăn 2.800.000 đồng, bị cáo N chọn gà Tía thắng, bị cáo Tuấn A chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là bị cáo N bỏ ra 10.000.000 đồng, bị cáo Tuấn A bỏ ra 2.800.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo Tuấn A thua cược phải trả số tiền 2.800.000 đồng cho bị cáo N, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo N thua cược phải trả cho bị cáo Tuấn A số tiền 10.000.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo N bỏ ra để đánh bạc tại trận đá gà sới 01 là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa con gà Mơ với con gà Tía tham gia cá cược 05 kèo.

Kèo 01: Bị cáo N tham gia đánh bạc cá cược với Lợi (không biết đầy đủ họ tên, năm sinh, địa chỉ), tỷ lệ cá cược 600.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, bị cáo N chọn gà Tía, Lợi chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là bị cáo N bỏ ra 600.000 đồng, Lợi bỏ ra 1.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì Lợi thua cược phải trả số tiền 1.000.000 đồng cho bị cáo N, còn nếu gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo N thua cược phải trả cho Lợi số tiền 600.000 đồng.

Kèo 2: Bị cáo N tham gia đánh bạc với Lợi (không biết đầy đủ họ tên, năm sinh, địa chỉ), tỷ lệ cá cược 1.000.000 đồng ăn 700.000 đồng, bị cáo N chọn gà Tía thắng, Lợi

chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là bị cáo N bỏ ra 1.000.000 đồng, Lợi bỏ ra 700.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì Lợi thua cược phải trả số tiền 700.000 đồng cho bị cáo N, nếu gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo N phải trả cho Lợi số tiền 1.000.000 đồng.

Kèo 3: Bị cáo N tham gia đánh bạc với Đặng Văn ThA (chủ gà Tía), với tỷ lệ cá cược 1.000.000 đồng ăn 400.000 đồng, bị cáo N chọn gà Tía thắng, ThA chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là bị cáo N bỏ ra 1.000.000 đồng, ThA bỏ ra 400.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì ThA thua cược phải trả số tiền 400.000 đồng cho bị cáo N, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo N thua cược phải trả cho ThA số tiền 1.000.000 đồng.

Kèo 4: Bị cáo N tham gia đánh bạc với Vũ Trường Sang, tỷ lệ cá cược 500.000 đồng ăn 300.000 đồng, bị cáo N chọn gà Tía thắng, Sang chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là bị cáo N bỏ ra 500.000 đồng, Sang bỏ ra 300.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì Sang thua cược phải trả số tiền 300.000 đồng cho bị cáo N, nếu con gà Mơ thắng Tía thì bị cáo N thua cược phải trả cho Sang số tiền 500.000 đồng.

Kèo 5: Bị cáo N tham gia đánh bạc với Cường (không rõ họ, tên đệm, năm sinh, địa chỉ ở đâu), tỷ lệ cá cược 500.000 đồng ăn 150.000 đồng, bị cáo N chọn gà Tía thắng, Cường chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là bị cáo N bỏ ra 500.000 đồng, Cường bỏ ra 150.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì Cường thua cược phải trả số tiền 150.000 đồng cho bị cáo N, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo N thua cược phải trả cho Cường số tiền 500.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo N bỏ ra để đánh bạc ở các kèo tại trận đá sói 02 là: 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

7. Đối với bị cáo Khuất Đình C tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sói 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với con gà Tía tham gia cá cược 04 kèo.

Kèo 1: Bị cáo C đánh bạc cá cược với bị cáo Nguyễn Quốc V với tỷ lệ cược 2.500.000 đồng ăn 5.000.000 đồng, bị cáo C chọn gà Ô thắng, bị cáo V chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo C bỏ ra 2.500.000 đồng, bị cáo V bỏ ra 5.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo V thua cược phải trả cho bị cáo C số tiền 5.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo C thua cược phải trả cho bị cáo V số tiền 2.500.000 đồng.

Kèo 2: Bị cáo C đánh bạc cá cược với bị cáo Nguyễn Tuấn A (Sn 1989), tỷ lệ cược 3.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng, bị cáo C chọn gà Ô thắng, bị cáo Tuấn A chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo C bỏ ra 3.000.000 đồng, bị cáo Tuấn A bỏ ra 5.000.000 đồng khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo Tuấn A thua cược phải trả cho bị cáo C số tiền 5.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo C thua cược phải trả cho bị cáo Tuấn A số tiền 3.000.000 đồng.

Kèo 3: Bị cáo C đánh bạc cá cược với bị cáo Cán Minh T, tỷ lệ cược 400.000 đồng ăn 2.000.000 đồng, bị cáo C chọn gà Ô thắng, bị cáo T chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo C bỏ ra 400.000 đồng, bị cáo T bỏ ra 2.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo T thua cược phải trả cho bị cáo C số tiền 2.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo C thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 400.000 đồng.

Kèo 4: Bị cáo C đánh bạc cá cược với bị cáo Cán Minh T, tỷ lệ cược 1.000.000 đồng ăn 600.000 đồng, bị cáo C chọn gà Ô thắng, bị cáo T chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là bị cáo C bỏ ra 1.000.000 đồng, bị an T bỏ ra 600.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo T thua cược phải trả cho bị cáo C số tiền 600.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo C thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 1.000.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo C bỏ ra để đánh bạc ở các kèo tại trận đá gà sới 01 là 6.900.000 đồng (sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

8. Đối với bị cáo Nguyễn Quốc V tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Khi trận đá gà giữa con gà Tía với con gà Ô cá cược 01 kèo.

- Bị cáo V góp 1.500.000 đồng với Đỗ Văn P và Thiện (chưa rõ họ, tên đệm, năm sinh, địa chỉ) để đủ 5.000.000 đồng (trong đó P góp chung cược 2.000.000 đồng, Thiện góp chung cược 1.500.000 đồng). Sau đó bị cáo V đứng ra thỏa thuận cá cược với bị cáo Khuất Đình C tỷ lệ cá cược 5.000.000 đồng ăn 2.500.000 đồng, nhóm bị cáo V chọn gà Tía thắng, bị cáo C chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là nhóm bị cáo V bỏ ra 5.000.000 đồng, bị cáo C bỏ ra 2.500.000 đồng khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo C thua cược phải trả cho nhóm bị cáo V số tiền 2.500.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía nhóm bị cáo V thua cược phải trả cho bị cáo C số tiền 5.000.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo V bỏ ra để đánh bạc tại trận đá gà ở sới 01 là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa con gà Mơ với con gà Tía tham gia cá cược 02 kèo.

Kèo 1: Bị cáo V góp 500.000 đồng với bị cáo Kiều Đăng H để đủ 1.000.000 đồng (trong đó bị cáo H bỏ ra 500.000 đồng). Sau đó bị cáo V đứng ra thỏa thuận cá cược với Đỗ Văn P với tỷ lệ cá cược 1.000.000 đồng ăn 600.000 đồng, nhóm bị cáo V chọn gà Mơ thắng, P chọn gà Tia thắng. Có nghĩa là nhóm bị cáo V bỏ ra 1.000.000 đồng, P bỏ ra 600.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì P thua cược phải trả cho nhóm bị cáo V số tiền 600.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì nhóm bị cáo V thua cược, bị cáo V đứng ra trả cho P số tiền 1.000.000 đồng.

Kèo 2: Bị cáo V tham gia đánh bạc với Đặng Văn ThA (chủ gà Tía), với tỷ lệ cá cược 2.000.000 đồng ăn 800.000 đồng, bị cáo V chọn gà Tía thắng, ThA chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là bị cáo V bỏ ra 2.000.000 đồng, ThA bỏ ra 800.000 đồng khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì ThA thua cược phải trả cho bị cáo V số

tiền 800.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo V thua cược phải trả cho ThA số tiền 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo V bỏ ra để đánh bạc ở các kèo tại trận đá gà sới 02 là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

9. Đối với Đỗ Văn P tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với gà Tía tham gia cá cược 01 kèo.

Đỗ Văn P góp 2.000.000 đồng với bị cáo Nguyễn Quốc V và Thiện (chưa rõ họ, tên đệm, năm sinh, địa chỉ) cho đủ 5.000.000 đồng (trong đó bị cáo V bỏ ra 1.500.000 đồng, Thiện bỏ ra 1.500.000 đồng). Sau đó bị cáo V đứng ra cá cược với bị cáo Khuất Đình C với tỷ lệ cá cược 5.000.000 đồng ăn 2.500.000 đồng, nhóm bị cáo V chọn gà Tía thắng, bị cáo C chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là nhóm P bỏ ra 5.000.000 đồng, bị cáo C bỏ ra 2.500.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo C thua cược phải trả cho nhóm P số tiền 2.500.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì nhóm P thua cược, bị cáo V đứng ra trả cho bị cáo C số tiền 5.000.000 đồng.

Kèo 2: Đỗ Văn P đánh bạc cá cược với bị cáo Cần Minh T, tỷ lệ cá cược 2.000.000 đồng ăn 500.000 đồng, P chọn gà Tía, bị cáo T chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là P bỏ ra 2.000.000 đồng, bị cáo T bỏ ra 500.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo T thua cược phải trả cho P số tiền 500.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì P thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền P bỏ ra để đánh bạc ở các kèo tại trận đá gà 01 là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa con gà Mơ với con gà Tía tham gia cá cược 04 kèo.

Kèo 1: Đỗ Văn P góp 500.000 đồng với Đỗ Duy Sang cho đủ 1.000.000 đồng (trong đó Sang góp chung cược 500.000 đồng). Sau đó P đứng ra đánh bạc cá cược với Nguyễn Hoàng Tùng, tỷ lệ cá cược 1.000.000 đồng ăn 700.000 đồng, P chọn gà Mơ thắng, Tùng chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là nhóm P bỏ ra 1.000.000 đồng, Tùng bỏ ra 700.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì Tùng thua cược phải trả cho nhóm P số tiền 700.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì nhóm P thua cược phải trả cho Tùng số tiền 1.000.000 đồng.

Kèo 2: Đỗ Văn P đánh bạc cá cược với Long (chưa rõ họ, tên đệm, năm sinh), tỷ lệ cá cược 1.000.000 đồng ăn 800.000 đồng, P chọn gà Mơ thắng, Long chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là P bỏ ra 1.000.000 đồng, Long bỏ ra 800.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì Long thua cược phải trả cho P số tiền 800.000 đồng, nếu gà Tía thắng con gà Mơ thì P thua cược phải trả cho Long số tiền 1.000.000 đồng.

Kèo 3: Đỗ Văn P đánh bạc cá cược với một N thA niên (không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ), tỷ lệ cá cược 1.200.000 đồng ăn 1.500.000 đồng, P chọn gà Tía thắng, người chưa rõ tên chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là P bỏ ra 1.200.000 đồng, người chưa rõ tên bỏ ra 1.500.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ

thì người chưa rõ tên thua cược phải trả cho P số tiền 1.500.000 đồng, nếu con gà gà Mơ thắng con gà Tía thì P thua cược phải trả cho người chưa rõ tên số tiền 1.200.000 đồng.

Kèo 4: Đỗ Văn P đánh bạc cá cược với bị cáo Nguyễn Quốc V, tỷ lệ cá cược 600.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, P chọn gà Tía thắng, bị cáo V chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là P bỏ ra 600.000 đồng, bị cáo V bỏ ra 1.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì bị cáo V thua cược phải trả cho P số tiền 1.000.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì P thua cược phải trả cho bị cáo V số tiền 600.000 đồng.

Tổng số tiền P bỏ ra để đánh bạc ở các kèo tại trận đá gà này là 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng).

10. Đối với Vũ Văn K tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với con gà Tía tham gia cá cược 01 kèo.

+ Vũ Văn K góp 1.000.000 đồng với bị cáo Vũ Mạnh T (chủ gà Tía) cho đủ 5.000.000 đồng (trong đó bị cáo T góp chung cược 4.000.000 đồng). Sau đó bị cáo T đứng ra cá cược đá bao với bị cáo Nguyễn Khả L (chủ gà Ô) tỷ lệ cá cược 5.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng, nhóm K chọn gà Tía thắng, bị cáo L chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là nhóm K bỏ ra 5.000.000 đồng, bị cáo L bỏ ra 5.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo L thua cược phải trả cho nhóm K số tiền 5.000.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì nhóm K thua cược, bị cáo T đứng ra trả cho bị cáo L số tiền 5.000.000 đồng.

+ Vũ Văn K đánh bạc cá cược với Nguyễn Văn Ngọc, với tỷ lệ cá cược 2.000.000 đồng ăn 1.200.000 đồng, K chọn gà Tía thắng, Ngọc chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là K bỏ ra 2.000.000 đồng, Ngọc bỏ ra 1.200.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì Ngọc thua cược phải trả cho K số tiền 1.200.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì K thua cược phải trả cho Ngọc số tiền 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền K bỏ ra để đánh bạc các kèo tại trận đá gà sới 01 là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa con gà Mơ với con gà Tía tham gia cá cược 01 kèo.

Vũ Văn K đánh bạc cá cược với bị cáo Kiều Đăng H, với tỷ lệ cá cược 500.000 đồng ăn 350.000 đồng, K chọn gà Mơ thắng, bị cáo H chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là K bỏ ra 500.000 đồng, bị cáo H bỏ ra 350.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo H thua cược phải trả cho K số tiền 350.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì K thua cược phải trả cho bị cáo H số tiền 500.000 đồng.

Tổng số tiền K bỏ ra để đánh bạc tại trận đá gà sới 02 là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

11. Đối với Nguyễn Hữu Vinh tham gia đánh bạc như sau:

- Tại trận đá gà giữa con gà Ô với gà Tía tham gia cá cược 01 kèo.

Nguyễn Hữu Vinh tham gia đánh bạc cá cược với bị cáo Nguyễn Tuấn A (Sn 1989), tỷ lệ cá cược 1.000.000 đồng ăn 3.000.000 đồng, Vinh chọn gà Ô thắng, bị cáo Tuấn A chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là Vinh bỏ ra 1.000.000 đồng, bị cáo Tuấn A bỏ ra 3.000.000 đồng khi kết thúc trận đá nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo Tuấn A thua cược phải trả cho Vinh số tiền 3.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì Vinh thua cược phải trả cho bị cáo Tuấn A số tiền 1.000.000 đồng.

Tổng số tiền Vinh bỏ ra để đánh bạc tại trận đá gà sới 01 là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

12. Đối với Nguyễn Văn Lực tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với gà Tía tham gia cá cược 02 kèo.

Kèo 1: Nguyễn Văn Lực đánh bạc cá cược với một N thA niên (không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ ở đâu), tỷ lệ cá cược 1.000.000 đồng ăn 3.000.000 đồng, Lực chọn gà Ô thắng, N thA niên chưa rõ tên chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là Lực bỏ ra 1.000.000 đồng, N thA niên chưa rõ tên bỏ ra 3.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì N thA niên (chưa rõ tên) thua cược phải trả cho Lực số tiền 3.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì Lực thua cược phải trả cho N thA niên (chưa rõ tên) số tiền 1.000.000 đồng.

Kèo 2: Nguyễn Văn Lực đánh bạc cá cược với Tạ Văn Điện, tỷ lệ cá cược 500.000 đồng ăn 100.000 đồng, Lực chọn gà Tía thắng, Điện chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là Lực bỏ ra 100.000 đồng, Điện bỏ ra 500.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì Điện thua cược phải trả cho Lực số tiền 100.000 đồng, nếu gà Ô thắng con gà Tía thì Lực thua cược phải trả cho Điện số tiền 500.000 đồng.

Tổng số tiền Lực bỏ ra để đánh bạc ở các kèo tại trận đá gà sới 01 là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

13. Đối với Hà Văn N tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với gà Tía tham gia cá cược 03 kèo.

Kèo 1: Hà Văn N tham gia đánh bạc với bị cáo Nguyễn Tuấn A (Sn 1989) tỷ lệ cá cược 1.700.000 đồng ăn 2.000.000 đồng, N chọn gà Tía thắng, bị cáo Tuấn A chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là N bỏ ra 1.700.000 đồng, bị cáo Tuấn A bỏ ra 2.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo Tuấn A thua cược phải trả cho N số tiền 2.000.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì N thua cược phải trả cho bị cáo Tuấn A số tiền 1.700.000 đồng.

Kèo 2: Hà Văn N đánh bạc cá cược với bị cáo Cần Minh T, tỷ lệ cá cược 800.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, N chọn gà Ô thắng, T chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là N bỏ ra 800.000 đồng, bị cáo T bỏ ra 1.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo T thua cược phải trả cho N số tiền 1.000.000

đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì N thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 800.000 đồng.

Kèo 3: Hà Văn N góp 1.000.000 đồng với bị cáo Cần Minh T để đủ 2.000.000 đồng (trong đó bị cáo T bỏ ra 1.000.000 đồng). Sau đó bị cáo T đứng ra cá cược với bị cáo Khuất Đình C tỷ lệ cá cược 2.000.000 đồng ăn 400.000 đồng, nhóm bị cáo T chọn gà Tía thắng, bị cáo C chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là nhóm N bỏ ra 2.000.000 đồng do bị cáo T đứng ra thỏa thuận, bị cáo C bỏ ra 400.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì bị cáo C thua cược phải trả cho nhóm N số tiền 400.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì nhóm N thua cược, bị cáo T đứng ra trả cho bị cáo C số tiền 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền N bỏ ra để đánh bạc ở các kèo tại trận đá gà sới 01 là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa con gà Mơ với con gà Tía tham gia cá cược 01 kèo.

Hà Văn N tham gia đánh bạc với bị cáo Vũ Mạnh T, tỷ lệ cá cược 100.000 đồng ăn 350.000 đồng, N con gà Mơ thắng, bị cáo T chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là N bỏ ra 100.000 đồng, bị cáo T bỏ ra 350.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo T thua cược phải trả cho N số tiền 350.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì N thua cược phải trả cho bị cáo T số tiền 100.000 đồng.

Tổng số tiền N tham bỏ ra để đánh bạc tại trận đá gà sới 02 là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

14. Đối với Phan Văn V tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với con gà Tía tham gia cá cược 01 kèo.

Phan Văn V tham gia đánh bạc với một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ), tỷ lệ cá cược 300.000 đồng ăn 2.000.000 đồng, V chọn gà Ô thắng, người đàn ông chưa rõ tên chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là V bỏ ra 300.000 đồng, người đàn ông chưa rõ tên bỏ ra 2.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì người đàn ông chưa rõ tên thua cược phải trả cho V số tiền 2.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì V thua cược phải trả cho người đàn ông chưa rõ tên số tiền 300.000 đồng.

Tổng số tiền V bỏ ra để đánh bạc tại trận đá gà sới 01 là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

15. Đối với Tạ Văn Điện tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với gà Tía tham gia cá cược 01 kèo

Tạ Văn Điện đánh bạc cá cược với Nguyễn Văn Lực, với tỷ lệ cá cược 100.000 đồng ăn 500.000 đồng, Điện chọn gà Ô thắng, Lực chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là Lực bỏ ra 100.000 đồng, Điện bỏ ra 500.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì Lực thua cược phải trả cho Điện số tiền 500.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì Điện thua cược phải trả cho Lực số tiền 100.000 đồng.

Tổng số tiền Điện bỏ ra để đánh bạc tại trận đá gà sới 01 là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

16. Đối với Nguyễn Văn Ngọc tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với gà Tía tham gia cá cược 03 kèo:

Kèo 1: Nguyễn Văn Ngọc đánh bạc cá cược với bị cáo Nguyễn Tuấn A (Sn 1989), tỷ lệ cá cược 700.000 đồng ăn 2.000.000 đồng, Ngọc chọn gà Ô thắng, bị cáo Tuấn A chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là Ngọc bỏ ra 700.000 đồng, bị cáo Tuấn A bỏ ra 2.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì bị cáo Tuấn A thua cược phải trả cho Ngọc số tiền 2.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì Ngọc thua cược phải trả cho bị cáo Tuấn A số tiền 700.000 đồng.

Kèo 2: Nguyễn Văn Ngọc đánh bạc cá cược với Sỹ (không rõ họ, tên đệm, năm sinh), với tỷ lệ cá cược 2.700.000 đồng ăn 3.000.000 đồng, Ngọc chọn gà Tía thắng, Sỹ chọn gà Ô thắng. Có nghĩa là Ngọc bỏ ra 2.700.000 đồng, Sỹ bỏ ra 3.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì Sỹ thua cược phải trả cho Ngọc số tiền 3.000.000 đồng, nếu con gà Ô thắng con gà Tía Ngọc thua cược phải trả Sỹ số tiền 2.700.000 đồng.

Kèo 3: Nguyễn Văn Ngọc đánh bạc cá cược với Vũ Văn K, với tỷ lệ cá cược 1.200.000 đồng ăn 2.000.000 đồng, Ngọc chọn gà Ô thắng, K chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là Ngọc bỏ ra 1.200.000 đồng, K bỏ ra 2.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Ô thắng con gà Tía thì K thua cược phải trả cho Ngọc số tiền 2.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Ô thì Ngọc thua cược phải trả cho K số tiền 1.200.000 đồng.

Tổng số tiền Ngọc bỏ ra để đánh bạc ở các kèo tại trận đá gà sới 01 là 4.600.000 đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

17. Đối với Nguyễn Văn Quyết khai nhận như sau:

- Tại sới 01: Trận đá gà giữa con gà Ô với con gà Tía.

- Nguyễn Văn Quyết khai nhận khi bị cáo Nguyễn Khả L- chủ con gà Ô và bị cáo Vũ Mạnh T- chủ con gà Tía thỏa thuận kèo cá cược đá bao 5.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng thì bị cáo L có rủ Quyết và nhóm người H mỗi người góp 300.000 đồng để đánh bạc với bị cáo T, thì bị cáo Quyết đồng ý. Tuy nhiên chỉ có lời khai của Quyết thừa nhận, ngoài ra không còn tài liệu nào khác chứng minh việc bị cáo L rủ Quyết góp chung tiền đánh bạc.

Quá trình làm việc với bị cáo Nguyễn Khả L, bị cáo L không thừa nhận việc rủ Quyết góp chung tiền. Do vậy không đủ căn cứ xác định Quyết có hành vi góp chung tiền với bị cáo L tham gia đánh bạc với bị cáo T.

18. Đối với Cao Văn L- chủ gà Mơ tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa con gà Mơ với con gà Tía tham gia cá cược 01 kèo.

Cao Văn L đánh bạc cá cược với Đặng Văn ThA, với tỷ lệ cá cược đá bao 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, L chọn gà Mơ thắng, ThA chọn gà Tía thắng. Có

nghĩa là L bỏ ra 1.000.000 đồng, ThA bỏ ra 1.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì ThA thua cược phải trả cho L số tiền 1.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì L thua cược phải trả cho ThA số tiền 1.000.000 đồng.

Tổng số tiền L bỏ ra để đánh bạc tại trận đá gà sới 02 là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

19. Đối với Đặng Văn ThA- chủ gà Tía tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa con gà Mơ với con gà Tía tham gia cá cược 04 kèo.

Kèo 1: Đặng Văn ThA đánh bạc cá cược với Cao Văn L- chủ gà Mơ, với tỷ lệ cá cược đá bao 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, ThA chọn gà Tía thắng, L chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là ThA bỏ ra 1.000.000 đồng, L bỏ ra 1.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì L thua cược phải trả cho ThA số tiền 1.000.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì ThA thua cược phải trả cho L số tiền 1.000.000 đồng.

Kèo 02: Đặng Văn ThA đánh bạc cá cược với bị cáo Cần Minh T, với tỷ lệ cá cược 1.000.000 đồng ăn 300.000 đồng, ThA chọn gà Mơ thắng, T chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là ThA bỏ ra 1.000.000 đồng, bị cáo T bỏ ra 300.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì T thua cược phải trả cho ThA số tiền 300.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì ThA thua cược phải trả cho T số tiền 1.000.000 đồng.

Kèo 03: Đặng Văn ThA đánh bạc cá cược với bị cáo Đỗ T N với tỷ lệ cược 400.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, ThA chọn gà Mơ thắng, bị cáo N chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là ThA bỏ ra 400.000 đồng, bị cáo N bỏ ra 1.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì N thua cược phải trả ThA số tiền 1.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì ThA thua cược phải trả cho bị cáo N số tiền 400.000 đồng.

Kèo 04: Đặng Văn ThA đánh bạc cá cược với bị cáo Nguyễn Quốc V, với tỷ lệ cá cược 800.000 đồng ăn 2.000.000 đồng, ThA chọn gà Mơ thắng, bị cáo V chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là ThA bỏ ra 800.000 đồng, bị cáo V bỏ ra 2.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo V thua cược phải trả cho ThA số tiền 2.000.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì ThA thua cược phải trả cho bị cáo V số tiền 800.000 đồng.

Tổng số tiền ThA bỏ ra để đánh bạc ở các kèo tại trận đá gà sới 02 là 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

20. Đối với Đỗ Duy Sang tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa con gà Mơ với gà Tía tham gia cá cược 01 kèo.

- Đỗ Duy Sang góp 500.000 đồng với Đỗ Văn P cho đủ 1.000.000 đồng (trong đó P bỏ ra 500.000 đồng). Sau đó P đại diện đứng ra cá cược với Nguyễn Hoàng Tùng, tỷ lệ cá cược 1.000.000 đồng ăn 700.000 đồng, nhóm P chọn gà Mơ thắng,

Tùng chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là nhóm Sang bỏ ra 1.000.000 đồng, Tùng bỏ ra 700.000 đồng, khi trận đá gà kết thúc nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì Tùng thua cược phải trả cho nhóm Sang số tiền 700.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì nhóm Sang thua cược, đại diện P đứng ra trả cho Tùng số tiền 1.000.000 đồng.

Tổng số tiền Sang bỏ ra để đánh bạc tại trận đá gà sới 02 là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

21. Đối với Vũ Trường Sang tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa con gà Mơ với con gà Tía cá cược 02 kèo.

Kèo 1: Vũ Trường Sang góp 300.000 đồng với bị cáo Cần Minh T và Kiều Đăng H cho đủ 600.000 đồng (trong đó bị cáo T góp chung cược 150.000 đồng, bị cáo H góp chung cược 150.000 đồng). Bị cáo T đại diện đứng ra cá cược với Lợi (không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ) tỷ lệ 600.000 đồng ăn 2.000.000 đồng, bị cáo T chọn gà Tía thắng, Lợi chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là nhóm Sang bỏ ra 600.000 đồng, Lợi bỏ ra 2.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì Lợi thua cược phải trả cho nhóm Sang số tiền 2.000.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì nhóm Sang thua cược, đại diện bị cáo T đứng ra trả Lợi số tiền 600.000 đồng.

Kèo 2: Vũ Trường Sang đánh bạc cá cược với bị cáo Đỗ T N, tỷ lệ cá cược 300.000 đồng ăn 500.000 đồng, Sang chọn gà Mơ thắng, bị cáo N chọn gà Tía thắng. Có nghĩa là Sang bỏ ra 300.000 đồng, bị cáo N bỏ ra 500.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì bị cáo N thua cược phải trả cho Sang số tiền 500.000 đồng, nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì Sang thua cược phải trả cho bị cáo N số tiền 300.000 đồng.

Tổng số tiền Sang bỏ ra để đánh bạc ở các kèo tại trận đá gà sới 02 là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

22. Đối với Nguyễn Hoàng Tùng tham gia đánh bạc như sau:

- Tại sới 02: Trận đá gà giữa con gà Mơ với con gà Tía tham gia cá cược 01 kèo.

- Nguyễn Hoàng Tùng đánh bạc cá cược với Đỗ Văn P, tỷ lệ cá cược 700.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, Tùng chọn gà Tía thắng, P chọn gà Mơ thắng. Có nghĩa là Tùng bỏ ra 700.000 đồng, P bỏ ra 1.000.000 đồng, khi kết thúc trận đá gà nếu con gà Tía thắng con gà Mơ thì P thua cược phải trả cho Tùng số tiền 1.000.000 đồng, nếu con gà Mơ thắng con gà Tía thì Tùng thua cược phải trả cho P số tiền 700.000 đồng.

Tổng số tiền Tùng bỏ ra để đánh bạc tại trận đá gà sới 02 là 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng).

23. Đối với: Nguyễn Tuấn A (Sn 1990, trú tại Số 5, phường Nguyễn Thái Học, thị xã Sơn Tây, H); Vũ A Tuấn (Sn 1992, trú tại thôn 10, xã Phùng Thượng, Pc Thọ, H); Phùng Mạnh Tuấn (Sn 1993, trú tại thôn Lại Khánh, Lại Thượng, T, H); Nguyễn Hữu Thành (Sn 1975, trú tại thôn Sen, Hữu Bằng, T, H); Khuất Quang Tâm (Sn 1988, trú tại thôn Yên Lỗ, xã Cẩm Yên, T, H); Nguyễn Văn Khánh (Sn 1988, trú tại thôn 2, Phùng Thượng, Pc Thọ, H); Khuất Hữu Tùng (Sn 1975, trú tại xã Thọ Lộc,

Pc Thọ, H); Đặng Văn Trung (Sn 1986, trú tại thôn Tam Cảnh, Đồng Trú, T, H) có mặt tại sới bạc nhưng không tham gia đánh bạc.

+ **Tang vật thu giữ**: 04 con gà chọi; 02 đồng hồ treo tường, nhãn hiệu “Hoàng Phát”, 01 cân đĩa, loại cân trọng lượng 05 kg, 01 điện thoại nhãn hiệu: Iphone Xs Max, màu: vàng (Gold), số Imei: 357261099133057, Imei 2: 357261098977686, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số: 0986.231.758 (đã qua sử dụng), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu xA dương, số Imei 1: 353465104286719, số Imei 2: 353466104286717, bên trong lắp 02 sim điện thoại số “0981.268.780”; “0363.868.789” (đã qua sử dụng), 01 điện thoại, nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 Ultra 5G, màu Trắng- Bạc, số Imei 1: 354505622504827, số Imei 2: 359131202504825, bên trong lắp 02 sim điện thoại số: 0986.948.880, 0399.924.894 (đã qua sử dụng), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu vàng, số Imei: 356696723421405, bên trong lắp 01 sim điện thoại số: 0988.612.486 (đã qua sử dụng), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số Imei: 354846090718006, bên trong lắp 01 sim số 0866.787.334 (đã qua sử dụng), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, số Imei: 356729118933062, Imei 2: 356729117919468, bên trong lắp 01 sim số: 0327.705.931 (đã qua sử dụng), 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu vàng; Imei: 354441063820144, bên trong lắp sim số: 0977107020 (đã qua sử dụng). Số tiền là 49.540.000 đồng (bốn mươi chín triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 54/CT -VKSTT ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Hện T, thành phố H truy tố:

Bị cáo Kiều Đăng H và Cán Minh T về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; Theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Vũ Mạnh T, Nguyễn Khả L, Đỗ T N, Nguyễn Tuấn A, Khuất Đình C, Nguyễn Quốc V, Đỗ Văn P và Vũ Văn K về tội “*Đánh bạc*”; Theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38. Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Kiều Đăng H và Cán Minh T từ 12 – 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 24 -30 tháng kể từ ngày tuyên án.

2. Áp dụng khoản Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm h, khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Tuấn A từ 09 - 12 tháng tù.**

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đỗ T N** từ **09 - 12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **18 - 24** tháng kể từ ngày tuyên án.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Khả L** từ **09 - 12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **18 - 24** tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: **Vũ Mạnh T** từ **09 - 12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **18 - 24** tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: **Nguyễn Quốc V** từ **09 - 12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **18 - 24** tháng kể từ ngày tuyên án.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Khuất Đình C** từ **35.000.000 đồng – 40.000.000 đồng**.

7. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đỗ Văn P** từ **03 - 06** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

8. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Vũ Văn K** từ **30.000.000 đến 40.000.000 đồng** nộp Ngân sách nhà nước.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- Số tiền là 49.540.000 đồng (bốn mươi chín triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng);

- 02 đồng hồ treo tường, nhãn hiệu “Hoàng Phát”, 021 cân đĩa, loại cân trọng lượng 05 kg, 01 điện thoại nhãn hiệu: Iphone Xs Max, màu: vàng (Gold), số Imei: 357261099133057, Imei 2: 357261098977686, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số: 0986.231.758 (đã qua sử dụng), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu xA dương, số Imei 1: 353465104286719, số Imei 2: 353466104286717, bên trong lắp 02 sim điện thoại số “0981.268.780”; “0363.868.789” (đã qua sử dụng), 01 điện thoại, nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 Ultra 5G, màu Trắng- Bạc, số Imei 1: 354505622504827, số Imei 2: 359131202504825, bên trong lắp 02 sim điện thoại số: 0986.948.880, 0399.924.894 (đã qua sử dụng), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu vàng, số Imei: 356696723421405, bên trong lắp 01 sim điện thoại số: 0988.612.486 (đã qua sử dụng), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số Imei: 354846090718006, bên trong lắp 01 sim số 0866.787.334 (đã qua sử dụng); 01 chiếc

điện thoại Iphone 6 plus màu vàng; Imei: 354441063820144, bên trong lắp sim số: 0977107020 (đã qua sử dụng).

- Trả lại Khuất Đình C 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, số Imei: 356729118933062, Imei 2: 356729117919468, bên trong lắp 01 sim số: 0327.705.931 (đã qua sử dụng).

Các bị cáo không có ý kiến trA luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quanT hành tố tụng, ngườiT hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quanT hành tố tụng, ngườiT hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 10/5/2022, tại trang trại nuôi gà của bị cáo **Kiều Đăng H** (thuê của bà Kiều Thị Hỷ) có địa chỉ tại thôn 6, xã Đ, Hện T, H, Kiều Đăng H cùng **Cần Minh T** đã tổ chức cho các đối tượng đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đá gà. Cụ thể:

Trận đá gà giữa con gà của bị cáo Vũ MạnhT gọi là gà “*Tía lông màu đỏ, chân vàng*”, ghép đôi đá chọi với con gà của bị cáo Nguyễn Khả L gọi là gà “*Ô lông màu đen, chân vàng*” là sói 1.

Trận đá gà giữa con gà của Đặng Văn ThA (Sn 1984, HKTT: thôn P Lễ, xã Cần Kiệm, Hện T, H) gọi là gà “*Tía lông màu đỏ, chân vàng*”, ghép đôi đá chọi với con gà của Cao Văn L (Sn 1986, trú tại: thôn Cẩm Bào, xã Cẩm Yên, Hện T, TP H) gọi là gà “*Mơ lông màu trắng, chân vàng*” là sói 2.

Bị cáo H thỏa thuận với các chủ gà là ThA, L,T và L sẽ thu tiền hồ (phé) của mỗi chủ gà là 300.000đồng/1chủ gà/01 trận, thì tất cả các chủ gà đồng ý. Khi 2 sói đá gà đang diễn ra thì các bị cáo tham gia nhiều kèo cá cược với số tiền cụ thể như sau:

Bị cáo **Vũ MạnhT** có hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà tại sói 01 với tổng số bỏ ra để đánh bạc trong một trận với bị cáo **Nguyễn Khả L** là **5.000.000** đồng (*năm triệu đồng*); đánh bạc tại sói 2 với Hà Văn N là 350.000 đồng.

Bị cáo **Vũ Văn K** là người đến sau, khi đến bị cáo K đã thấy trận đá gà giữa con gà Ô của bị cáo L và con gà Tía của bị cáoT đang diễn ra. Bị cáo K đặt vấn đề

xin bị cáo T cho góp số tiền **1.000.000** đồng với bị cáo T trong kèo đánh bạc cá cược đá bao thì được bị cáo T đồng ý.

Bị cáo **Nguyễn Khả L** có hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà tại sới 01 với tổng số bỏ ra để đánh bạc trong một trận với bị cáo Vũ Mạnh T là **5.000.000** đồng (*năm triệu đồng*);

Bị cáo **Khuất Đình C** có hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà tại sới 01 cùng với các bị cáo Nguyễn Quốc V, Nguyễn Tuấn A và Cấn Minh T, tổng số tiền bị cáo C bỏ ra đánh bạc trong cùng một trận là **6.900.000** đồng (*Sáu triệu chín trăm nghìn đồng*);

Bị cáo **Nguyễn Quốc V** có hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà tại sới 01 với tổng số tiền bỏ ra để đánh bạc trong một lần cá cược với bị cáo Khuất Đình C là **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*); tại sới 2 V đánh bạc 01 kèo với Đặng Văn ThA và góp 500.000 đồng với Kiều Đăng H. Tổng số tiền đánh bạc tại sới 2 là 3.000.000 đồng.

Bị cáo **Đỗ Văn P** biết kèo cá cược giữa bị cáo Nguyễn Quốc V và bị cáo Khuất Đình C tại sới đá gà 01 giữa con gà Ô và con gà Tía với tỷ lệ 5.000.000 đồng ăn 2.500.000 đồng. Khi được bị cáo V rủ góp chung tiền để đánh bạc, bị cáo P đồng ý và đã góp **2.000.000** đồng với bị cáo V để đánh bạc với bị cáo C. P còn tham gia đánh bạc với Cấn Minh T 01 kèo tại sới 1, số tiền 2.000.000 đồng. Tổng số tiền P đánh bạc tại sới 1 là 4.000.000 đồng; tại sới 2 P và Đỗ Suy Sang góp mỗi người 500.000 đồng để đánh bạc với Nguyễn Hoàng Tùng, kèo 2 P đánh bạc với Long (không rõ tên tuổi), số tiền 1.000.000 đồng, kèo 3 P đánh bạc với một người không biết tên, số tiền là 1.200.000 đồng, kèo 3 P đánh bạc với Nguyễn Quốc V số tiền 600.000 đồng. Tổng số tiền P đánh bạc ở sới 2 là 3.800.000 đồng.

Như vậy, bị cáo Đỗ Văn P có hành vi đánh bạc cả hai sới tuy nhiên số tiền bị cáo đánh bạc tại sới 1 và sới 2 đều chưa đủ 5.000.000 đồng nên bị cáo đồng phạm với bị cáo Nguyễn Quốc V về tội đánh (đối với hành vi góp 1.000.000 đồng với bị cáo V);

Bị cáo **Nguyễn Tuấn A** có hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà tại sới 01, tổng số tiền bị cáo Tuấn A bỏ ra để đánh bạc trong cùng một trận với nhiều đối tượng là **15.800.000** đồng (*Mười năm triệu tám trăm nghìn đồng*);

Bị cáo **Đỗ T N** có hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà tại sới 01 với tổng số tiền bị cáo N bỏ ra để đánh bạc với bị cáo Nguyễn Tuấn A trong một lần cá cược là **10.000.000** đồng (*mười triệu đồng*). tại sới 2 N đánh bạc 2 kèo với Lợi, 01 kèo với ThA, 01 kèo với Vũ Trường Sang, 01 kèo với Cường. Tổng số tiền đánh bạc tại sới 2 là 3.600.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Kiều Đăng H và Cấn Minh T cùng một lúc tổ chức cho nhiều người đánh bạc tại 02 sới bạc với tổng số tiền dùng đánh bạc là 49.540.000 đồng, hành vi của H, T đã phạm vào tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự;

Các bị cáo Vũ Mạnh T, Nguyễn Khả L, Khuất Đình C, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Tuấn A, Đỗ T N có hành vi đánh bạc, số tiền các bị cáo dùng đánh bạc trên 5.000.000 đồng, hành vi của các bị cáo phạm tội “*đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đỗ Văn P có hành vi đánh bạc tại hai sới nhưng tổng số tiền bị cáo đánh bạc tại mỗi sới bạc chưa đủ 5.000.000 đồng nên chưa đến mức để xử L về hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có hành vi góp 2.000.000 đồng với bị cáo V để đánh bạc với bị cáo C nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc với vai trò đồng phạm với bị cáo V.

Bị cáo Vũ Văn K có hành vi góp 1.000.000 đồng với bị cáo T để đánh bạc với bị cáo L. Hành vi của K phạm tội đánh bạc với vai trò đồng phạm với bị cáo T.

Tại thời điểm phạm tội các bị cáo đều là những người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Hện T, thành phố H truy tố các bị cáo theo tội dA và viện dẫn áp dụng điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới tình hình trật tự trị an trên địa bàn nên cần xử L nghiêm để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá tình chất, vai trò của từng bị cáo trong vụ án như sau:

Kiều Đăng H có hành vi đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại trang trại gà thuộc quyền quản L của H, mục đích để thu lời. Cấn Minh T có hành vi ghép gà và đề xuất với H cho các chủ gà đánh bạc tại trang trại do H quản L, bản thân H, T cũng tham gia đánh bạc, tuy nhiên số tiền các bị cáo đánh bạc chưa đến 5.000.000 đồng nên các bị cáo chỉ phạm tội tổ chức đánh bạc. Về vai trò và tính chất mức độ hành vi phạm tội của H và T là ngang nhau.

Nguyễn Tuấn A, Vũ T N sử dụng số tiền đánh bạc lớn (Tuấn A 15.800.000, N 13.600.000 đồng) nên tính chất mức độ hành vi phạm tội nghiêm trọng hơn so với các bị cáo phạm tội đánh bạc, các bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn.

Vũ Mạnh T, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Khả L sử dụng số tiền đánh bạc không lớn (Tiến 5.350.000 đồng hai sới, L 5.000.000 đồng, V 8.000.000 đồng hai sới). Tuy nhiên, các bị cáo T, V nhân thân đều có tiền sự về hành vi đánh bạc, tuy nay đã được xóa nhưng điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không cao, L nhân thân có tiền án về tội trộm cắp (đã được xóa). Do vậy, các bị cáo phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Khuất Đình C sử dụng số tiền đánh bạc là 6.900.000 đồng, số tiền đánh bạc không lớn.

Đỗ Văn P có hành vi góp 2.000.000 đồng để cùng V đánh bạc; Vũ Văn K góp 1.000.000 đồng để cùng T đánh bạc. Ngoài ra, P còn có hành vi đánh bạc với các đối tượng khác. Tuy nhiên, số tiền P đánh bạc tại sới 1 và sới 2 chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, P, K tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm với

V và T nên tính chất, mức độ hành vi phạm tội hạn chế hơn so với các bị cáo khác. Bị cáo P trong thời gian cơ quan tố tụng đang điều tra vụ án đánh bạc, bị cáo thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 25/5/2023 bị Tòa án nhân dân Huyện P. Thọ xử phạt 7 năm tù nên bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc và cao hơn K.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo H, T, C, L, T, V, P, K, N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội trong thời gian đang chấp hành bản án số 118/2021/HSST ngày 06/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây nên thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo L, Tuấn A, T, V đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H, T, N, C, P, K đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo C có bệnh bẩm sinh nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] **Về nhân thân:** Bị cáo Kiều Đăng H, Cấn Minh T, Đỗ T N nhân thân đều chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, tính chất ít nghiêm trọng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tù đối với H, T, N và cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Khuất Đình C nhân thân tốt, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, có bệnh bẩm sinh, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quốc V, Vũ Mạnh T bị xử phạt hành chính về tội đánh bạc đã được xóa; Nguyễn Khả L đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, đã được đương nhiên xóa án; các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn nên áp dụng hình phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội trong thời gian đang chấp hành hình phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ của bản án số 118/2021/HSST ngày 06/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây. Tại thời điểm phạm tội bị cáo mới chấp hành được 05 tháng nên áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đồng thời buộc bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại của bản án số 118/2021/HSST ngày 06/12/2021 là 07 tháng quy đổi (03 ngày cải tạo không giam giữ được quy đổi thành 01 ngày tù) bằng 02 tháng 10 ngày tù (Theo quy định tại Điều 36, điểm b khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự). Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt còn lại của bản án số 118/2021/HSST ngày 06/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây là 02 tháng 10 ngày tù theo Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Đỗ Văn P phạm tội ít nghiêm trọng, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức. Tuy nhiên, trong thời gian chờ xử L bị cáo tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội với vai trò hạn chế nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp dưới khung hình phạt là phù hợp. Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt 7 năm tù của bản án số 42/2023/HSST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân Hện Pc Thọ nên áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Bị cáo Vũ Văn K có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức phạm tội ít nghiêm trọng, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự.

[8] **Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 và khoản 3 Điều 322 của Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, trong vụ án này các bị cáo đều là những người lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[9] Đối với các đối tượng Nguyễn Hữu Vinh, Nguyễn Văn Lực, Hà Văn N, Phan Văn V, Tạ Văn Điện, Nguyễn Văn Ngọc, Nguyễn Văn Quyết, Cao Văn L, Đặng Văn ThA, Đỗ Duy Sang, Vũ Trường Sang và Nguyễn Hoàng Tùng có tham gia đánh bạc tại trang trại gà của bị cáo H. Tuy nhiên, số tiền các bị cáo đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên cơ quan điều tra xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với những người có tên Thiện, Ru, Thích, Sỹ, Lợi, Diệp, Long, Cường và 04 người đàn ông không rõ thông tin họ, tên, năm sinh tham gia đánh bạc với các bị cáo Kiều Đăng H, Cấn Minh T, Đỗ Văn P, Đỗ T N, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn Ngọc. Cơ quan điều tra đã tách rút tài liệu điều tra xử L sau là có căn cứ.

[10]. *Về xử L vật chứng:*

- Đối với số tiền **49.540.000** đồng (*bốn mươi chín triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) thu giữ của các bị cáo và các đối tượng tham gia đánh bạc là tiền dùng vào mục đích đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với 04 con gà chọi đã bị chết nên cơ quan điều tra đã tiêu hủy là có căn cứ.

- Đối với 01 cân đĩa, loại cân trọng lượng 05 kg, 02 đồng hồ treo tường, nhãn hiệu “Hoàng Phát” thu giữ của bị cáo H là phương tiện phục vụ việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước,

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu: Iphone Xs Max, màu: vàng (Gold), số Imei: 357261099133057, Imei 2: 357261098977686, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số: 0986.231.758 (*đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H*), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu xA dương, số Imei 1: 353465104286719, số Imei 2:

353466104286717, bên trong lắp 02 sim điện thoại số “0981.268.780”; “0363.868.789” (đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo T), 01 điện thoại, nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 Ultra 5G, màu Trắng- Bạc, số Imei 1: 354505622504827, số Imei 2: 359131202504825, bên trong lắp 02 sim điện thoại số: 0986.948.880, 0399.924.894 (đã qua sử dụng, thu giữ của T), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu vàng, số Imei: 356696723421405, bên trong lắp 01 sim điện thoại số: 0988.612.486 (đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Tuấn A), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số Imei: 354846090718006, bên trong lắp 01 sim số 0866.787.334 (đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo N), 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu vàng; Imei: 354441063820144, bên trong lắp sim số: 0977107020 (đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo V), các bị cáo dùng điện thoại để ghi số tiền cá cược nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, số Imei: 356729118933062, Imei 2: 356729117919468, bên trong lắp 01 sim số: 0327.705.931 (đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo C), bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho bị cáo Khuất Đình C.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Kiều Đăng H, Cần Minh T** phạm tội “**Tổ chức đánh bạc**”.

Tuyên bố các bị cáo **Vũ Mạnh T, Nguyễn Khả L, Đỗ T N, Nguyễn Tuấn A, Khuất Đình C, Nguyễn Quốc V, Đỗ Văn P và Vũ Văn K** phạm tội “**Đánh bạc**”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38. Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Kiều Đăng H 15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, Hện T, Thành phố H quản L giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: **Cần Minh T 15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Kim Quan, Hện T, Thành phố H quản L giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đỗ T N 06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, Thành phố H quản L giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Khả L 06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phùng Xá, Hện T, Thành phố H quản L giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: **Vũ Mạnh T 06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phụng Thượng, Hện Pc Thọ, Thành phố H quản L giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: **Nguyễn Quốc V 06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Pc Hòa, Hện Pc Thọ, Thành phố H quản L giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Áp dụng khoản Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm h, khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, khoản 1 Điều 55; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Tuấn A 07** (bảy) tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt còn lại của bản án số 118/2021/HSST ngày 06/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây là **07** tháng cải tạo không giam giữ quy đổi (*03 ngày cải tạo không giam giữ được quy đổi thành 01 ngày tù*) bằng **02** tháng **10** ngày tù. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **09** (chín) tháng **10** (mười) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, bị cáo được trừ thời hạn tạm giam kể từ ngày 10/5/2022 đến ngày 30/6/2022.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Khuất Đình C 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng)** nộp Ngân sách nhà nước.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đỗ Văn P 03** (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt **07** (bảy) năm tù của Bản án số 42/2023/HSST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân Hện Pc Thọ. Buộc bị

cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2022 (ngày tạm giữ theo Bản án số 42/2023/HSST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân Hện Pc Thọ).

7. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Vũ Văn K 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng)** nộp Ngân sách nhà nước.

Về xử L vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **49.540.000 đồng (bốn mươi chín triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng)**; 01 cân đĩa, loại cân trọng lượng 05 kg, 02 đồng hồ treo tường, nhãn hiệu “Hoàng Phát” ; 01 điện thoại nhãn hiệu: Iphone Xs Max, màu: vàng (Gold), số Imei: 357261099133057, Imei 2: 357261098977686, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số: 0986.231.758 (đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu xA dương, số Imei 1: 353465104286719, số Imei 2: 353466104286717, bên trong lắp 02 sim điện thoại số “0981.268.780”; “0363.868.789” (đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo T), 01 điện thoại, nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 Ultra 5G, màu Trắng- Bạc, số Imei 1: 354505622504827, số Imei 2: 359131202504825, bên trong lắp 02 sim điện thoại số: 0986.948.880, 0399.924.894 (đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo T), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu vàng, số Imei: 356696723421405, bên trong lắp 01 sim điện thoại số: 0988.612.486 (đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Tuấn A), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số Imei: 354846090718006, bên trong lắp 01 sim số 0866.787.334 (đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo N), 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu vàng; Imei: 354441063820144, bên trong lắp sim số: 0977107020 (đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo V).

- Trả lại bị cáo Khuất Đình C 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, số Imei: 356729118933062, Imei 2: 356729117919468, bên trong lắp 01 sim số: 0327.705.931 (đã qua sử dụng).

(Theo ủy nhiệm chỉ số 42 ngày 03/7/2023 và biên bản bàn giao vật chứng số 69 /THA ngày 03/7 /2023 giữa Công an Hện T và Chi cục thi hành án dân sự Hện T).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Các bị cáo Kiều Đăng H, Cấn Minh T, Vũ Mạnh T, Nguyễn Khả L, Đỗ T N, Nguyễn Tuấn A, Khuất Đình C, Nguyễn Quốc V, Đỗ Văn P, Vũ Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- CA, VKSND, THA Hện T;
- Bị cáo;
- UBND xã Đ, xã Phụng Xá, Kim Quan, Hện T; H;
- UBND xã Phụng Thượng, xã Phụng Hòa, Hện Pc Thọ, H;
- UBND phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, H;
- Lưu HS, VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thủy